

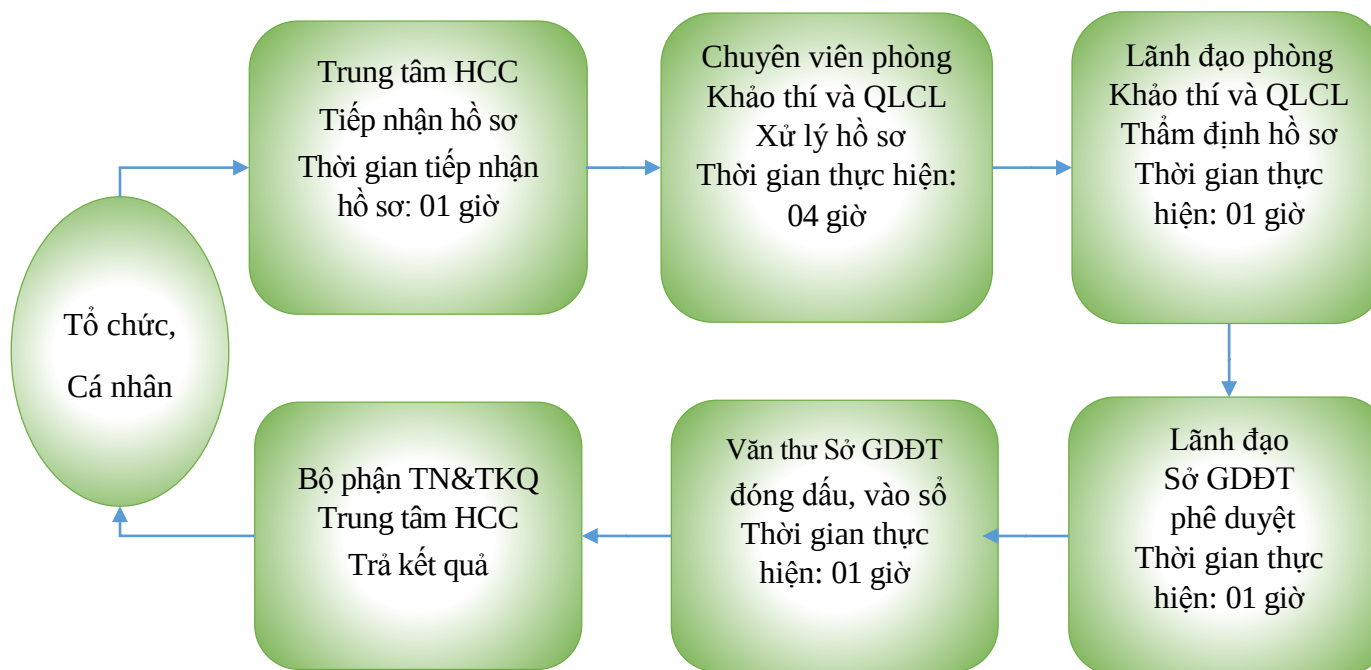
Phụ lục I:
PHÊ DUYỆT QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LAI CHÂU

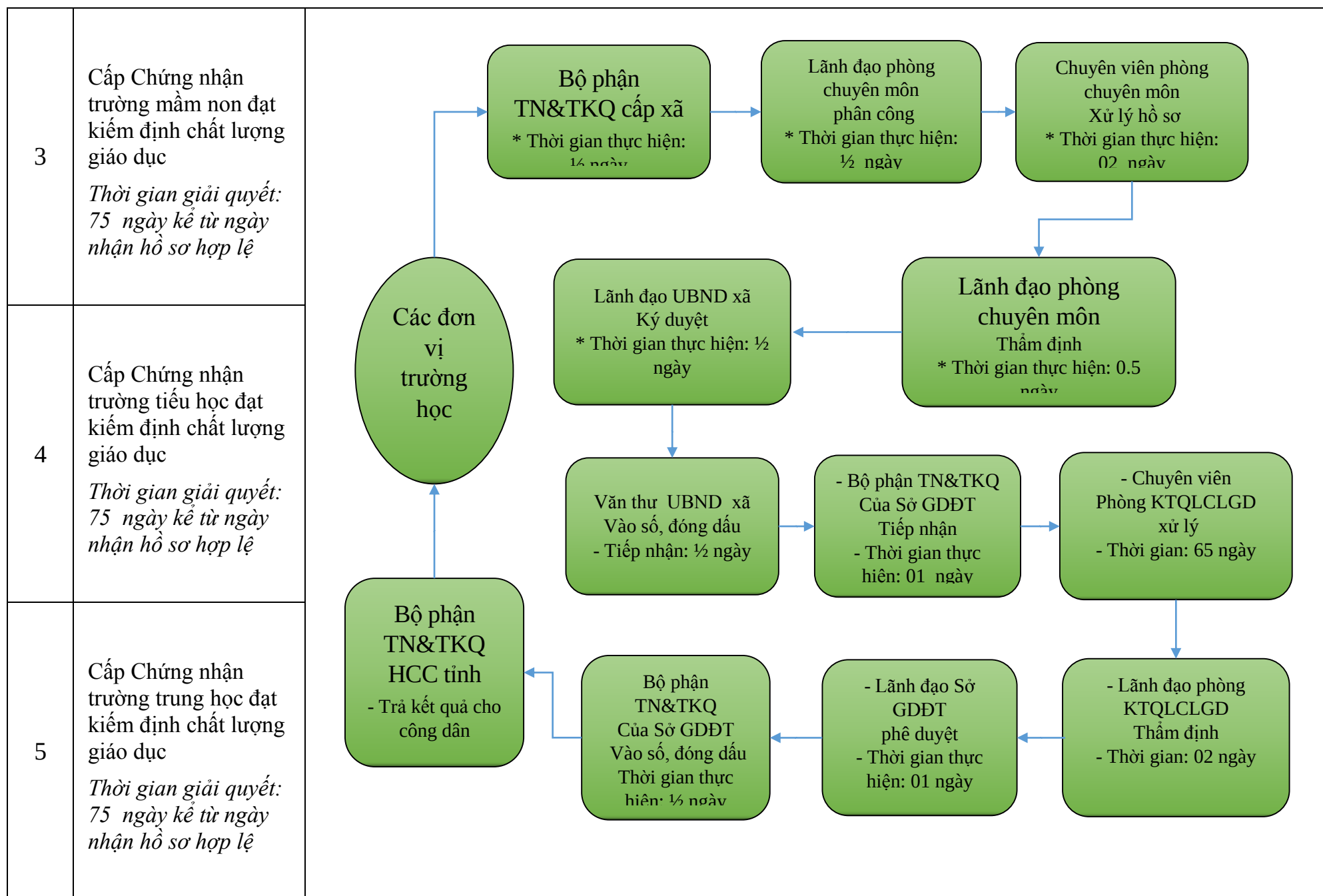
QUY TRÌNH NỘI BỘ: CẤP TỈNH

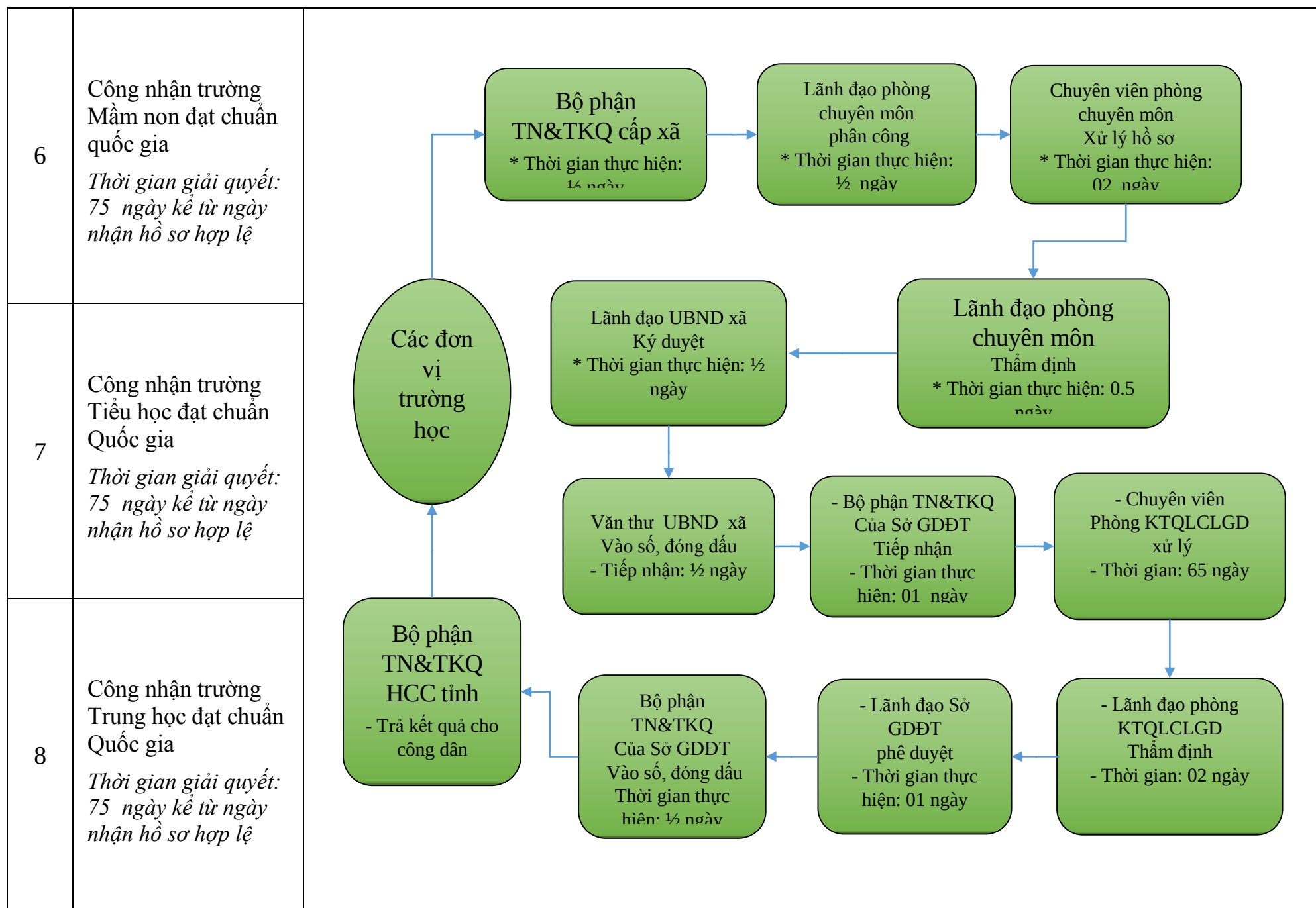
TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính
1	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp tỉnh) <i>Thời gian giải quyết: 02 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ</i>	<pre> graph TD Start([Tổ chức, Cá nhân]) --> Step1[Trung tâm HCC Tiếp nhận hồ sơ Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 01 giờ] Step1 --> Step2[Chuyên viên phòng Khảo thí và QLCL Xử lý hồ sơ Thời gian thực hiện: 01 ngày] Step2 --> Step3[Lãnh đạo phòng Khảo thí và QLCL Thẩm định hồ sơ Thời gian thực hiện: 02 giờ] Step3 --> Step4[Lãnh đạo Sở GDĐT phê duyệt Thời gian thực hiện: 03 giờ] Step4 --> Step5[Trung tâm HCC Công chức Sở GDĐT đóng dấu, vào sổ Thời gian thực hiện: 02 giờ] Step5 --> Step6[Bộ phận TN&TKQ Trung tâm HCC Trả kết quả] Step6 --> Start </pre>

2

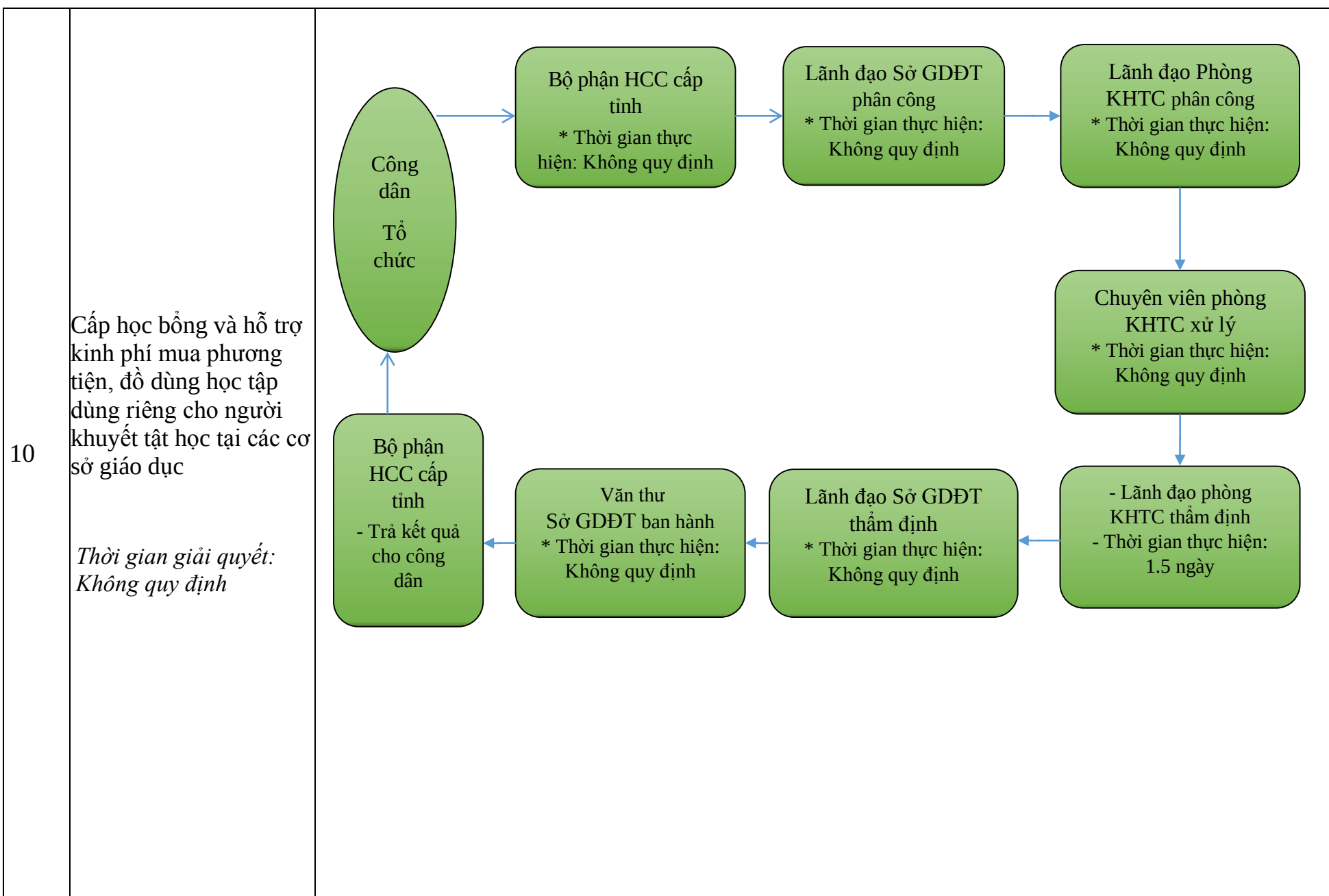
Cấp bản sao văn
bằng, chứng chỉ từ
số gốc (tại cấp tỉnh)
*Thời gian giải quyết:
01 ngày kể từ ngày
nhận hồ sơ hợp lệ*







9	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương <i>Thời gian giải quyết: Không quy định</i>	 <pre> graph LR A([Tổ chức, Cá nhân]) --> B(Cơ sở giáo dục) B --> C(Tổ chức, cá nhân) </pre> The flowchart illustrates a three-step process. It begins with an oval labeled 'Tổ chức, Cá nhân' (Organization, Individual). An arrow points from this oval to a rounded rectangle labeled 'Cơ sở giáo dục' (Educational Institution). A second arrow points from the 'Cơ sở giáo dục' box to another rounded rectangle labeled 'Tổ chức, cá nhân' (Organization, individual).
---	---	---



11

Xét tuyển sinh vào trường PT DTNT
(Thời gian giải quyết:
Không quy định)

